

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **326/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 326/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Quang N, sinh năm 1982; ĐKKHKT: xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Hiện tạm trú tại: phường X, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;

2. Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1983; ĐKKHKT: xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; Hiện tạm trú tại: phường X, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B đăng ký kết hôn ngày 28/9/2007, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tuy Lộc, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay, quá trình chung sống anh chị không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B có 02 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 23/10/2008 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 04/12/2011. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả 2 con chung cho chị Hoàng Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 15.000.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 11/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 23/10/2008 và Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 04/12/2011 cho chị Hoàng Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 15.000.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ tháng 11/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang N được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quang N và chị Hoàng Thị B phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033905 ngày 18 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh N, chị B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND xã Tuy Lộc, H. Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN